THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2026/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15;

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

a) Xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc phạm vi quản lý bảo đảm phù hợp với Khung Kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung;

b) Phối hợp với Bộ Công an đề xuất bổ sung, cập nhật, điều chỉnh Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia;

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tuân thủ quy định của pháp luật về dữ liệu trong quá trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 5 năm 2026.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CĐS (2).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Chí Dũng

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Phụ lục

DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-TTg ngày tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

I. CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔNG HỢP QUỐC GIA

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng:

a) Hình thành kho dữ liệu tổng hợp quốc gia phục vụ việc khai thác, sử dụng chung đáp ứng hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội; phục vụ thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu;

b) Tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, khai thác, chia sẻ và điều phối dữ liệu tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phục vụ phát triển kinh tế dữ liệu.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Dữ liệu chủ được đồng bộ, chia sẻ từ dữ liệu chủ của các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, cơ quan, địa phương.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

II. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng: Phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại Điều 9 Luật Căn cước năm 2023.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Quy định từ khoản 1 đến khoản 24 Điều 9 Luật Căn cước năm 2023.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 8 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 5 và Điều 24 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

III. CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐỊNH DANH ĐỊA ĐIỂM

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng: Hình thành dữ liệu địa chỉ số quốc gia; phục vụ công tác quản lý nhà nước, người dân, doanh nghiệp để phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phạm vi dữ liệu: Theo quy định của pháp luật về định danh địa điểm.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Theo quy định của pháp luật về định danh địa điểm.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về định danh địa điểm.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về định danh địa điểm.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

IV. CƠ SỞ DỮ LIỆU DANH TÍNH ĐIỆN TỬ

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng: Định danh cơ quan, tổ chức, cá nhân, người nước ngoài, tạo lập tài khoản định danh điện tử và cung cấp thông tin về danh tính điện tử phục vụ công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phạm vi dữ liệu: Cơ quan, tổ chức, cá nhân, người nước ngoài đã được cấp tài khoản định danh điện tử.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

V. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ XUẤT NHẬP CẢNH

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng: Quản lý tập trung, thống nhất thông tin xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và thông tin nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; thông tin cấp giấy tờ xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam; thông tin hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế của người nước ngoài; thông tin liên quan công tác bảo đảm an ninh hàng không.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động và quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động và quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 6 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động; và quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động và quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

LuatVietnam
Hiện toàn văn bản luật

VI. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng: Phục vụ công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại Điều 9 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và dữ liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 16 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 10 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

VII. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.

2. Mục tiêu xây dựng: Phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo; hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước, cung cấp dịch vụ công và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phạm vi dữ liệu: Theo quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Theo quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

LuatVietnam
Tiện ích cho bạn luật

VIII. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TÀI CHÍNH

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Tài chính.

2. Mục tiêu xây dựng: Tổng hợp, tích hợp các dữ liệu tài chính quốc gia từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tài chính, các thông tin, dữ liệu chia sẻ từ các bộ, ngành nhằm phát huy tối đa giá trị dữ liệu phục vụ công tác quản lý tài chính.

3. Phạm vi dữ liệu: Từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tài chính.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Theo quy định của pháp luật về tài chính.

a) Dữ liệu chủ được tổng hợp từ dữ liệu chủ của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tài chính;

b) Các thông tin danh mục dùng chung trong lĩnh vực tài chính thuộc Bộ Tài chính quản lý.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, cơ quan tài chính địa phương, các bộ, ngành, địa phương và quy định của pháp luật có liên quan về tài chính.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tài chính và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định của pháp luật.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

IX. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Tài chính.

2. Mục tiêu xây dựng: Cung cấp số liệu, thông tin về doanh nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước xây dựng cơ chế, chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về doanh nghiệp và dữ liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

X. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ BẢO HIỂM

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Tài chính.

2. Mục tiêu xây dựng: Lưu trữ thông tin về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được số hóa, chuẩn hóa, lưu trữ quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin để phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 164/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Quy định tại các điểm d, đ và e khoản 1 Điều 16 Nghị định số 164/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 18 Nghị định số 164/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 17 Nghị định số 164/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XI. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Mục tiêu xây dựng: Phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công về đất đai và chia sẻ thông tin đất đai với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 1 Điều 165 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về đất đai và dữ liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại khoản 5 Điều 166 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 170 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

XII. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Mục tiêu xây dựng: Xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu về biến đổi khí hậu bảo đảm đồng bộ, thống nhất, minh bạch trên phạm vi toàn quốc.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 1 Điều 94 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về biến đổi khí hậu và dữ liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật về biến đổi khí hậu.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về biến đổi khí hậu.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về biến đổi khí hậu.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XIII. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Nội vụ.

2. Mục tiêu xây dựng: Quản lý, cập nhật dữ liệu thường xuyên, tổ chức khai thác, sử dụng và lưu trữ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; minh bạch hóa công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, góp phần xây dựng một nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 27/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 27/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 13 Nghị định số 27/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XIV. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ AN SINH XÃ HỘI

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Nội vụ.

2. Mục tiêu xây dựng:

a) Đẩy mạnh, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an sinh xã hội.

b) Hỗ trợ công tác quản lý, lập kế hoạch, ra quyết định, giám sát và đánh giá thực hiện chính sách an sinh xã hội.

3. Phạm vi dữ liệu: Theo quy định của pháp luật về an sinh xã hội.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về an sinh xã hội và dữ liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật về an sinh xã hội.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về an sinh xã hội.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về an sinh xã hội.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XV. CƠ SỞ DỮ LIỆU TÀI LIỆU LƯU TRỮ PHÔNG LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Nội vụ.

2. Mục tiêu xây dựng: Phục vụ quản trị quốc gia và hoạch định chính sách thông qua tài liệu lưu trữ; chứa dữ liệu chủ theo quy định pháp luật; được quản lý, cập nhật đồng bộ trên toàn quốc và kết nối, chia sẻ rộng rãi phục vụ quản lý nhà nước, cải cách hành chính và nhu cầu thông tin của người dân, doanh nghiệp.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về tài liệu phông lưu trữ nhà nước Việt Nam và dữ liệu khác có liên quan.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về tài liệu phông lưu trữ nhà nước Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 4 Nghị định số 113/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

XVI. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Tư pháp.

2. Mục tiêu xây dựng: Hình thành kho dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, bao gồm: Dữ liệu về thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước các cấp, các danh mục dùng chung, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được chia sẻ cho các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân nhằm bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện thủ tục hành chính, công bố, công khai, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

3. Phạm vi dữ liệu: Theo quy định của pháp luật có liên quan về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

4. Thông tin về dữ liệu chủ được lưu trữ và chia sẻ: Theo quy định của pháp luật có liên quan về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật có liên quan về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật có liên quan về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XVII. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Xây dựng.

2. Mục tiêu xây dựng: Xây dựng dữ liệu tập trung, thống nhất dữ liệu về hoạt động xây dựng trên phạm vi cả nước; phục vụ quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Quy định tại khoản 4 Điều 6 và khoản 5 Điều 7 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 12 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 11 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XVIII. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ Y TẾ

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Y tế.

2. Mục tiêu xây dựng: Phục vụ công tác quản lý nhà nước ngành y tế; chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạch định chính sách, phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; đồng thời phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân và nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

3. Phạm vi dữ liệu: Quy định tại Điều 14 Nghị định số 102/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Quy định tại Điều 15 Nghị định số 102/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Quy định tại Điều 17 Nghị định số 102/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Quy định tại Điều 16 Nghị định số 102/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XIX. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Cơ quan chủ quản: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mục tiêu xây dựng: Thu thập, tạo lập, chia sẻ dữ liệu về lĩnh vực giáo dục và đào tạo để phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, nhu cầu khai thác, ứng dụng dữ liệu cho các mục tiêu phát triển nền giáo dục toàn dân, bảo đảm công bằng cho mọi người.

3. Phạm vi dữ liệu: Theo quy định của pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Theo quy định của pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

XX. CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Cơ quan chủ quản: Thanh tra Chính phủ.

2. Mục tiêu xây dựng: Hiện đại hóa, chuyển đổi số công tác kiểm soát tài sản, thu nhập; góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; thiết lập hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống quản lý, cập nhật, lưu trữ và bảo đảm an toàn dữ liệu về bản kê khai, kết luận xác minh và các thông tin liên quan theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Phạm vi dữ liệu: Theo quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Thông tin về dữ liệu chủ: Các dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập và dữ liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập.

5. Đối tượng và mục đích khai thác, sử dụng: Theo quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Nguồn thông tin được xây dựng và cập nhật: Theo quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập và các quy định pháp luật có liên quan.

7. Phương thức chia sẻ dữ liệu: Quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật